

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 505 /2025/NQ-HĐND

Hoà Bình, ngày 03 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Đề án “Tổ chức lực lượng huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Hoà Bình giai đoạn 2021 - 2025” ban hành kèm theo Nghị quyết số 342/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 26**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư số 52/2024/TT-BQP ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định thực hiện một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ; Thông tư số 47/2024/TT-BQP ngày 03 tháng 8 năm 2024 của Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập cho Dân quân tự vệ; Thông tư số 48/2024/TT-BQP ngày 18 tháng 8 năm 2024 của Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 76/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ Quốc phòng quy định trang bị, quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật của Dân quân tự vệ;

Xét Tờ trình số 40/TTr-UBND, ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về dự thảo Nghị quyết sửa đổi một số nội dung của Đề án ban hành kèm theo Nghị quyết số 342/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Đề án “Tổ chức lực lượng huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021 - 2025” ban hành kèm theo Nghị quyết số 342/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau:

1. Sửa đổi điểm 2, điểm 5, khoản I Mục C - Phần II của Đề án ban hành kèm theo Nghị quyết số 342/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

“2. Chế độ phụ cấp chức vụ chỉ huy Dân quân tự vệ và chế độ phụ cấp hàng tháng, trợ cấp một lần của Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, thôn đội trưởng được thực hiện theo các quy định tại:

Điều 7, Điều 8 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ chính sách đối với Dân quân tự vệ;

Khoản 1, Khoản 2, Điều 1 Nghị định số 16/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ chính sách đối với Dân quân tự vệ.

Mức phụ cấp hàng tháng đối với Thôn đội trưởng: là 1.170.000 đồng”.

“5. Mức trợ cấp ngày công lao động cho lực lượng Dân quân tự vệ khi thực hiện nhiệm vụ như sau:

Mức trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng Dân quân tự vệ khi tham gia thực hiện nhiệm vụ theo Điều 5 Luật dân quân tự vệ bằng 327.600 đồng; trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức trợ cấp tăng thêm bằng 50% mức trợ cấp ngày công lao động hiện hưởng.

Trường hợp Dân quân thực hiện nhiệm vụ chống khủng bố, giải thoát con tin, trấn áp tội phạm, giải tán biểu tình, bạo loạn; phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở khu vực nguy cơ lây nhiễm cao; cứu sập, cứu hộ, cứu nạn, chữa cháy, khắc phục sự cố thảm họa ở khu vực nguy hiểm đến tính mạng theo quyết định của Chỉ huy trưởng cơ quan quân sự địa phương cấp huyện trở lên, mức trợ cấp ngày công lao động tăng thêm bằng 50% mức trợ cấp ngày công lao động hiện hưởng”.

2. Bổ sung kinh phí thực hiện Đề án quy định tại khoản 1 Mục D - Phần II của Đề án ban hành kèm theo Nghị quyết số 342/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

“1. Bổ sung kinh phí thực hiện Đề án (do mức trợ cấp ngày công lao động đối với lực lượng dân quân tự vệ khi thực hiện nhiệm vụ tăng thêm) là: 45.262.396.000 đồng.

g) Bổ sung kinh phí chi cho công tác huấn luyện chiến sĩ dân quân là: 45.262.396.000 đồng”.

“3. Ngân sách chi bổ sung kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách tỉnh đảm bảo”.

3. Bổ sung điểm 2 khoản II - Phần III của Đề án ban hành kèm theo Nghị quyết số 342/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

“2. Nhiệm vụ các Sở, ngành

a) Sở Tài Chính: Chủ trì tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ khả năng nguồn ngân sách bố trí kinh phí thực hiện. Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc lập dự toán và thanh quyết toán ngân sách nhà nước theo quy định. Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, địa phương lập kế hoạch công tác quốc phòng, kế hoạch kết hợp kinh tế với quốc phòng và kế hoạch động viên nền kinh tế quốc dân.

b) Sở Nội vụ: Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh thống nhất về tổ chức biên chế cán bộ Ban Chỉ huy quân sự cấp xã, cán bộ Thôn đội trưởng và chế độ chính sách cho lực lượng Dân quân ở cấp xã; hàng năm phối hợp với các ngành có liên quan, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh khảo sát, rà soát xác định xã trọng điểm về quốc phòng, an ninh; phối hợp hướng dẫn các huyện, thành phố tổ chức tuyển chọn cử cán bộ Ban Chỉ huy quân sự cấp xã tham gia dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ cao đẳng, đại học chính quy và đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở lên trình độ cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở; phối hợp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nhất là bố trí sử dụng Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn sau đào tạo; phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các cơ quan chức năng có liên quan tổ chức thực hiện chế độ chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ khi đang thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 35 Luật Dân quân tự vệ bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương, hy sinh theo quy định.

c) Các Sở, ban, ngành tỉnh, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh: Tổ chức đăng ký, quản lý, xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động của các đơn vị tự vệ thuộc quyền. Bảo đảm tiền lương các khoản phúc lợi, phụ cấp đi đường và tiền tàu, xe theo chế độ hiện hành. Mua sắm trang phục của cán bộ, chiến sĩ tự vệ. Bảo đảm cơ sở vật chất cho việc thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, quân sự, tập huấn, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập và hoạt động khác theo yêu cầu nhiệm vụ”.

4. Bãi bỏ quy định về phụ cấp hàng tháng đối với đối tượng giữ chức vụ “Thôn đội trưởng hưởng mức phụ cấp 0,5 lần mức lương cơ sở/tháng” theo khoản 2, Điều 5 Nghị quyết số 298/2020/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách và mức phụ cấp đối với một số chức danh khác; khoản kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị, xã hội ở cấp xã và

mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia vào công việc ở thôn, xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hoà Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật. Trường hợp khi văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ dẫn chiếu để áp dụng Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản mới.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì kịp thời báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVII, Kỳ họp thứ 26 thông qua ngày 03 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBTVQH;
- Chính phủ;
- Bộ Quốc phòng;
- Cục kiểm tra VB và Quản lý xử lý VPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, THDN (KT).

CHỦ TỊCH



Bùi Thị Minh